

Số: /QĐ-UBND-HC

Tam Nông, ngày tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quyết toán công trình Sửa chữa, nâng cấp cống tạo nguồn
(Cống tròn bờ Đông Kênh 2/9, Đường nước cống Hai The)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 8 năm 2019 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư 10/2020/TT-BTC ngày 20 tháng 02 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước;

Theo đề nghị của Phòng Tài chính - Kế hoạch tại Tờ trình số 86/TTr-TCKH ngày 13 tháng 8 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành

- Tên dự án: Sửa chữa, nâng cấp cống tạo nguồn (Cống tròn bờ Đông Kênh 2/9, Đường nước cống Hai The).
- Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất huyện Tam Nông.
- Địa điểm xây dựng: Xã An Hòa, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.
- Thời gian khởi công: Ngày 16 tháng 3 năm 2021.
- Thời gian hoàn thành: Ngày 14 tháng 5 năm 2021.
- Cấp quyết định đầu tư: Ủy ban nhân dân huyện Tam Nông.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Nguồn vốn đầu tư

Đơn vị: đồng

Nguồn vốn đầu tư	Tổng mức đầu tư được duyệt	Quyết toán được duyệt	Đã thanh toán	Còn được thanh toán
Tổng số	377.901.000	352.348.000	348.218.000	4.130.000
Vốn thủy lợi phí, kế hoạch năm 2021			348.218.000	

2. Chi phí đầu tư

Đơn vị: đồng

Nội dung	Dự toán được duyệt	Giá trị quyết toán
Tổng số	377.901.000	352.348.000
1. Xây dựng	296.629.000	296.629.000
2. Quản lý dự án	8.381.000	8.381.000
3. Tư vấn đầu tư	45.210.000	43.208.000
4. Chi phí khác	9.686.000	4.130.000
5. Dự phòng phí	17.995.000	

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư

Đơn vị: đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số			352.348.000	352.348.000
1. Tài sản dài hạn (tài sản cố định)			352.348.000	352.348.000
2. Tài sản ngắn hạn				

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư

- Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư công trình:

Đơn vị: đồng

Nguồn vốn	Số tiền	Ghi chú
Tổng số	352.348.000	
Vốn thủy lợi phí, kế hoạch năm 2021	352.348.000	

- Tổng các khoản công nợ:

+ Nợ phải trả: 4.130.000 đồng (trả Phòng Tài chính - Kế hoạch chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán vốn hoàn thành 2.051.000 đồng; trả Phòng Kinh tế và Hạ tầng 2.079.000 đồng (gồm chi phí kiểm tra công tác nghiệm thu 2.028.000 đồng và chi phí thẩm định Báo cáo kinh tế kỹ thuật 51.000 đồng)).

+ Nợ phải thu: Không có.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản

Đơn vị: đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản ngắn hạn
Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Tam Nông	352.348.000	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan:

- Trong thời gian 30 ngày kể từ ngày có quyết định phê duyệt quyết toán, Chủ đầu tư có trách nhiệm bàn giao hồ sơ, tài sản cho đơn vị tiếp nhận tài sản và đến Kho bạc Nhà nước huyện Tam Nông làm thủ tục tất toán công trình trong thời gian 60 ngày.

- Đơn vị tiếp nhận tài sản có trách nhiệm điều chỉnh bổ sung tăng, giảm tài sản đúng theo quy định.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện; Thủ trưởng các đơn vị: Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế và Hạ tầng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kho bạc Nhà nước và Giám đốc Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất huyện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- CT, các PCT UBND huyện;
- UBND xã An Hoà;
- LĐVP;
- Lưu: VP+NC/KTN(Tân).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hữu Nghĩa